

CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản tin dự báo thủy triều 10 ngày (từ 28/09/2026 đến 07/10/2026)

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			28/09	29/09	30/09	01/10	02/10	03/10	04/10	05/10	06/10	07/10
CÔ TÔ	Nước lớn	Hmax (cm)	234	253	296	335	366	387	397	394	378	352
		Time_max	22h00	4h00	5h00	6h00	7h04	8h09	9h13	10h16	11h18	12h20
	Nước ròng	Hmin (cm)	130	108	82	57	38	28	31	45	67	78
		Time_min	10h58	12h55	14h39	16h13	17h36	18h51	20h00	21h03	0h00	0h00
BẠCH LONG VỸ	Nước lớn	Hmax (cm)	191	210	228	242	253	262	269	272	269	258
		Time_max	1h11	3h00	4h00	5h07	6h28	8h06	10h00	11h11	12h12	13h04
	Nước ròng	Hmin (cm)	105	82	52	28	10	1	1	8	9	24
		Time_min	8h33	19h41	20h05	20h38	21h17	22h01	22h49	0h00	0h00	0h49
HÒN DẦU	Nước lớn	Hmax (cm)	238	263	293	319	342	359	370	370	359	337
		Time_max	0h00	3h00	4h25	6h00	7h00	9h00	10h17	12h00	13h00	14h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	161	161	124	90	65	52	52	56	63	84
		Time_min	9h22	14h46	19h00	19h56	20h50	21h49	22h57	0h00	0h14	1h40
SẦM SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	274	291	313	335	356	374	381	374	354	323
		Time_max	1h00	3h00	4h28	6h24	8h28	10h14	11h23	12h19	13h08	14h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	183	140	102	74	56	51	58	59	74	95
		Time_min	18h08	18h52	19h40	20h32	21h28	22h28	23h33	0h00	0h46	2h07
HÒN NGƯ	Nước lớn	Hmax (cm)	235	254	267	273	277	277	280	283	279	265
		Time_max	1h13	2h14	3h18	5h00	6h03	8h00	9h24	11h27	13h00	13h09
	Nước ròng	Hmin (cm)	114	106	80	58	44	38	43	43	54	66
		Time_min	8h18	19h54	20h28	21h06	21h48	22h37	23h38	0h00	1h01	2h42
CÔN CỎ	Nước lớn	Hmax (cm)	123	132	138	140	138	134	125	117	110	106
		Time_max	1h00	1h26	2h06	3h00	4h00	4h25	5h27	7h00	8h21	10h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	50	50	42	35	31	31	34	38	40	48
		Time_min	7h38	8h15	20h11	20h45	21h24	22h08	22h58	0h00	0h00	1h13
SON TRÀ	Nước lớn	Hmax (cm)	154	158	158	162	163	162	158	151	144	141
		Time_max	23h19	23h59	0h00	0h06	1h00	1h16	2h03	3h04	5h00	6h30
	Nước ròng	Hmin (cm)	98	92	87	82	79	77	76	75	77	80
		Time_min	5h15	5h52	6h35	7h27	8h27	9h36	10h52	12h08	13h15	14h11
HOÀNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	135	145	153	158	158	160	160	155	148	139
		Time_max	23h00	23h00	23h22	23h59	0h00	0h00	1h05	2h00	3h00	4h07
	Nước ròng	Hmin (cm)	64	55	48	43	40	39	38	39	42	46
		Time_min	4h57	5h49	6h42	7h39	8h40	9h48	11h00	12h06	13h02	13h46
LÝ SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	161	170	176	178	177	177	171	161	154	154
		Time_max	22h06	22h27	23h00	23h24	0h00	0h01	1h00	2h00	5h17	7h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	76	68	63	61	62	64	66	67	70	74
		Time_min	4h47	5h33	6h23	7h20	8h23	9h37	11h00	12h17	13h18	14h02
QUY NHƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	191	200	210	212	217	221	221	216	209	201
		Time_max	23h15	23h59	23h59	23h00	1h00	1h11	2h00	3h00	4h14	6h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	140	131	123	116	111	109	108	109	113	120
		Time_min	5h14	6h13	7h12	8h14	9h20	10h34	11h54	13h06	14h03	14h48
TRƯỜNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	144	156	167	176	176	183	188	191	190	184
		Time_max	22h00	22h21	23h00	23h59	0h00	1h17	3h00	4h00	5h00	6h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	91	79	63	47	33	24	21	24	34	49
		Time_min	4h16	6h06	7h38	8h56	10h02	11h00	11h51	12h38	13h21	14h01
PHÚ QUÝ	Nước lớn	Hmax (cm)	257	258	270	279	291	298	300	293	280	263
		Time_max	13h00	23h00	23h00	1h00	1h07	2h00	2h07	3h00	4h00	5h24
	Nước ròng	Hmin (cm)	171	150	133	121	117	119	125	135	146	158
		Time_min	6h12	6h56	7h43	8h32	9h25	10h23	11h29	12h45	14h09	15h23
VŨNG TÀU	Nước lớn	Hmax (cm)	393	391	388	392	391	385	370	366	375	375
		Time_max	15h00	16h00	3h00	3h12	4h00	4h08	5h00	23h26	23h59	0h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	138	111	92	83	85	96	108	118	123	130
		Time_min	8h30	9h07	9h48	10h33	11h26	12h28	13h42	15h03	16h17	17h20
DKI-7	Nước lớn	Hmax (cm)	366	377	388	393	397	402	401	396	388	381
		Time_max	23h07	23h20	23h59	23h00	0h00	1h00	2h00	3h00	4h12	6h15
	Nước ròng	Hmin (cm)	300	284	271	261	255	251	250	252	258	269
		Time_min	5h24	6h20	7h20	8h25	9h36	10h54	12h15	13h27	14h24	15h09

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			28/09	29/09	30/09	01/10	02/10	03/10	04/10	05/10	06/10	07/10
CÔN ĐẢO	Nước lớn	Hmax (cm)	324	318	310	303	304	314	326	335	339	341
		Time_max	3h11	4h06	5h09	6h23	8h00	9h26	10h28	11h12	12h00	12h22
	Nước ròng	Hmin (cm)	125	115	110	113	104	95	86	82	85	95
		Time_min	20h48	21h40	22h47	23h00	0h22	1h52	3h00	3h57	4h47	5h31
THỎ CHU	Nước lớn	Hmax (cm)	115	119	121	123	124	124	123	121	118	115
		Time_max	2h00	3h00	4h00	5h00	6h00	7h02	8h10	9h13	10h03	11h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	93	89	85	83	82	83	86	88	90	94
		Time_min	18h00	18h45	19h26	20h09	20h56	21h45	22h38	0h00	0h00	0h44
PHÚ QUỐC	Nước lớn	Hmax (cm)	111	114	116	122	127	129	129	126	121	116
		Time_max	2h00	3h12	5h00	8h00	9h00	10h00	11h00	11h09	12h00	12h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	76	71	67	64	63	63	63	64	67	71
		Time_min	19h00	20h08	20h57	21h51	22h49	23h50	0h00	0h53	2h00	3h07

Ghi chú: **Hmax**: Độ cao nước lớn; **Time_max**: Thời gian xuất hiện nước lớn; **Hmin**: Độ cao nước ròng; **Time_min**: Thời gian xuất hiện nước ròng.

Tin phát lúc: 09h30 ngày 28/09/2026

T/L. TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG DỰ BÁO HẢI VẬN
Dự báo viên



Trịnh Tuấn Đạt